

## **PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

### **CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Phú Long, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng (giai đoạn 2).
- Tên gói thầu: Tư vấn giám sát.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Bảo Thắng.
- Nguồn vốn: Thu tiền sử dụng đất ngân sách huyện.
- Địa điểm thực hiện: xã Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Theo tiến độ thi công của dự án (dự kiến 720 ngày).

#### **Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.**

- Lựa chọn được nhà thầu có đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm phù hợp, có giá dự thầu hợp lý.
- Đáp ứng được các nội dung yêu cầu chất lượng, tiến độ của gói thầu.

#### **II. Phạm vi công việc:**

##### **1. Quy mô đầu tư xây dựng:**

Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Phú Long, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng (giai đoạn 2) theo quy hoạch được phê duyệt với diện tích khoảng 10,6ha; quy mô cụ thể như sau:

1.1. San nền: San gạt mặt bằng các lô đất trong phạm vi dự án theo quy hoạch được duyệt; mặt bằng được san gạt cao hơn vỉa hè 15cm, dốc 0,5% từ trong hướng ra, dốc dọc mặt bằng theo độ dốc của tuyến đường phía trước. Mái taluy đào, đắp đảm bảo theo quy định.

1.2. Đường giao thông: Đầu tư xây dựng mới 05 tuyến đường giao thông với tổng chiều dài khoảng L= 1,5km; cụ thể:

- Tuyến D2: chiều dài L= 774,27m; Bnền= 11,0-19,0m; Bmặt= 9,0m, Bvh= 2x(1,0-5,0)m.
  - Tuyến D3: chiều dài L= 305,71m; Bnền= 17,50m; Bmặt= 7,5m; Bvh= 2x5,0m.
  - Tuyến D4: chiều dài L= 101,11m; Bnền=19,0m, Bmặt= 9,0m, Bvh= 2x5,0m.
  - Tuyến D5: chiều dài L= 63,58m; Bnền= 17,5m; Bmặt= 7,5m; Bvh= 2x5,0m.
  - Tuyến D6: chiều dài L= 280,89m; Bnền= 17,5m; Bmặt= 7,5m; Bvh= 2x5,0m.
- Kết cấu áo đường đảm bảo Eyc  $\geq$  110Mpa gồm các lớp như sau:
    - + Lớp mặt thảm bê tông nhựa C16 dày 6cm;
    - + Tưới nhựa thấm bám lượng nhựa 1kg/m<sup>2</sup>;

- + Cấp phối đá dăm loại I dày 15cm;
- + Cấp phối đá dăm loại II dày 20cm;
- + Lớp đất nền đầm chặt  $K \geq 0,98$ .
- Vía hè, rãnh tam giác, bó vỉa, hố trồng cây: Viên bó vỉa, rãnh tam giác bằng BTXM đúc sẵn M200 trên lớp đệm VXM M100 dày 2-4cm. Hố trồng cây kích thước 1,2x1,2(m) được xây bằng gạch chỉ VXM M75, khoảng cách trung bình mỗi hố 10-20m và được bố trí giữa hai lô đất.

### 1.3. Thoát nước

- Xây dựng mới hệ thống thoát nước bằng hệ thống cống hộp 60x80cm BTCT M250 đúc sẵn kết hợp với cống tròn D75-D150 kết cấu BTCT M200, khoảng cách 30-40m bố trí hố ga thu nước. Các vị trí qua đường sử dụng cống tròn D100-150 cm; cống hộp 80x60cm chịu lực.

- Thiết kế cống hộp 3x3m để kết nối tuyến đường D2 đã có tại Giai đoạn 1. Chiều dài khoảng  $L = 17\text{m}$  kết cấu BTCT M300.

### 1.4. Cấp nước

- Nguồn nước: Nước cấp cho khu vực dự án được lấy từ tuyến ống HDPE D110 trên đường Phố Mới – Bảo Hà và trên tuyến đường D2 đã được đầu tư trong Giai đoạn 1.

- Đầu tư xây dựng tuyến ống cấp nước trực chính bằng ống HDPE PN10 PE100 đường kính D110mm với tổng chiều dài  $L = 1.740\text{m}$ , các tuyến cấp nước nhánh bằng ống HDPE PN10 PE100 đường kính D50mm, chiều dài  $L = 1.650\text{m}$ .

- Thiết kế hố van, hố khởi thủy; lắp đặt 11 trụ cứu hỏa đảm bảo theo quy định.

### 1.5. Cấp điện, chiếu sáng

- Nguồn điện: Nguồn điện cấp cho dự án được lấy từ tủ RMU TBA Phú Long 1 630kVA-22/04kV đã được đầu tư trong Giai đoạn 1.

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp công suất 630kVA-22/0,4kV kiểu trạm trụ thép.

- Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 22kV đầu nối từ trạm biến áp T8 630kVA-22/0,4kV với chiều dài khoảng  $L = 657\text{m}$ ; sử dụng cáp ngầm Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 12,7/20(24)kV 3x240mm<sup>2</sup>, cáp điện được luồn trong ống gân xoắn HDPE, các đoạn qua đường được luồn trong ống thép mạ kẽm.

- Xây dựng mới tuyến đường dây nối 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn Al/XLPE ABC 4x150mm<sup>2</sup> trên cột BTLT với chiều dài khoảng  $L = 2.032\text{m}$ . Lắp đặt 112 công tơ điện tử.

- Chiếu sáng: Xây dựng hệ thống chiếu sáng trong phạm vi dự án; dây dẫn sử dụng Cáp nhôm Al/XLPE ABC 4x25mm<sup>2</sup>; dây lên đèn sử dụng dây Cu/XLPE/PVC-2x2,5mm<sup>2</sup>. Đèn chiếu sáng bằng đèn Led 120W; cần đèn lắp trên cột BTLT, sử dụng đèn CĐT-1, CĐT-2.

### 1.6. Tuyến kè có cốt đường D2

- Xây dựng tuyến kè có cốt trên tuyến đường D2 với tổng chiều dài  $L = 696,92\text{m}$ . Kè tường chắn có cốt MSE, chiều cao  $H = 4,7 - 13,9\text{m}$ ; tường chắn được thiết kế bám theo địa hình, mặt tường chắn được chia thành 1 cơ hoặc nhiều cơ phụ thuộc vào chiều cao tường, bề rộng cơ 1-1,5m. Sử dụng thép loại CB300V có đường kính D10 và các lớp lưới địa kỹ thuật được kéo căng, phẳng, định vị chắc chắn bằng neo chữ U. Khoảng cách các lớp cốt gia cường  $S_v = 0,5\text{m}$ .

- Lưới địa kỹ thuật gia cường cho tường chắn sử dụng loại 1(Miragrid GX 100/30), loại 2(Miragrid GX 160/50). Lớp đáy móng sử dụng lưới địa kỹ thuật liên trục NX750 phân bố tải trọng đều tăng cường. Hệ móng kết cấu lưới địa giúp tăng sức chịu tải của nền.

- Thiết kế hệ thống tấm thoát nước trong khối đắp tường chắn; được trải theo bề rộng gia cố lưới địa kỹ thuật, bố trí dạng hoa mai trên mặt đứng với mật độ khoảng cách 4m/ 1 vị trí thoát nước.

- Các vị trí móng tường chắn trên nền đất yếu được gia cố đệm cát đầm chặt, hệ số đầm chặt yêu cầu  $K \geq 0.95$ .

2. Phạm vi công việc đối với nhà thầu: Thực hiện Tư vấn giám sát thi công xây dựng dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Phú Long, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng (giai đoạn 2) được phê duyệt tại Quyết định số 46/QĐ-QLDA ngày 23/10/2025 của Ban QLDA ĐTXD khu vực Bảo Thắng và các quy định hiện hành có liên quan về đầu tư xây dựng công trình, giám sát dự án của công trình đảm bảo chất lượng theo quy định và tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư.

3. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn.

a) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

b) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;

c) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

d) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;

đ) Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

e) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

g) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;

h) Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

i) Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;

k) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

l) Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định này;

m) Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

n) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Điều 29 Nghị định này;

o) Thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

p) Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;

q) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Theo tiến độ thi công của dự án (dự kiến 720 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

Thực hiện chế độ báo cáo hàng tháng, báo cáo định kỳ.

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Nhà thầu phải bố trí đủ nhân sự để thực hiện gói thầu đảm bảo tiến độ dự án và yêu cầu công việc của gói thầu. Nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: được nêu cụ thể tại mục 3: Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, chương III.

### **V. Trách nhiệm của bên mời thầu:**

1. Cung cấp cho nhà thầu đầy đủ các văn bản pháp lý, các tài liệu có liên quan đến công tác tư vấn giám sát.

2. Thanh toán kinh phí kịp thời, đầy đủ cho Bên B.

3. Cùng với bên B giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng (nếu có)